

# Bản tin tuần

Tuần từ 06 đến 10 tháng 09 năm 2010

Địa chỉ liên hệ:  
Ban Phân tích  
Email: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)  
Website: <http://psi.vn>

## CTCP CK Dầu khí (PSI)

*Trụ sở chính:*

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

*Chi nhánh TP.HCM:*

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT:  
(84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng  
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải  
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

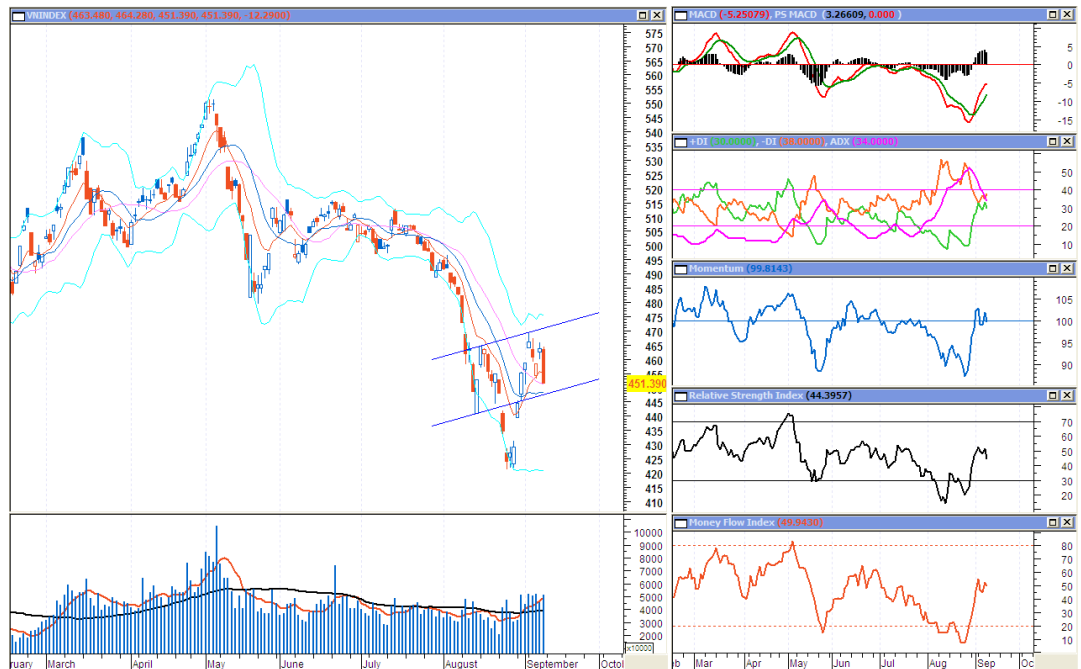
<b>I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN</b>	<b>Trang 2</b>
HSX	Trang 2
HNX	Trang 3
<b>II. KINH TẾ VĨ MÔ</b>	<b>Trang 6</b>
1. Tin Kinh tế	Trang 6
2. Thị trường tiền tệ	Trang 9
<b>III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH</b>	
Thống kê giao dịch theo tuần	Trang 12
Thống kê giao dịch phiên cuối tuần	Trang 13
Lịch sự kiện	Trang 15

## I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

HSX:

Điều  
mạnh

chỉnh



Sau kỳ nghỉ, VN-Index đã có tuần lễ đầy biến động. Khởi đầu tuần với mức tăng điểm ấn tượng, chỉ số này đã nhanh chóng điều chỉnh những phiên giao dịch sau đó. Phiên hồi phục ngày thứ 5 không đủ để giúp chỉ số đóng cửa tuần giao dịch với mức tăng điểm khi phiên giao dịch cuối tuần chỉ số đã giảm tới 12,29 điểm. Kết thúc tuần giao dịch tại mức 451,39 điểm, VN-Index đã giảm 7,36 điểm, tương ứng 1,60% so với mức giá đóng cửa tuần trước.

Phiên khớp lệnh cuối tuần, áp lực bán bất ngờ tăng mạnh sau 9h30 và tập trung ở các mã cổ phiếu Bluechips khiến chỉ số giảm điểm nhanh chóng. Cho tới đợt ba, áp lực bán tiếp tục tăng mạnh và VN-Index đóng cửa giảm tới 2,65% so với phiên giao dịch trước đó.

Trong tuần, thanh khoản thị trường cải thiện mạnh khi nhà đầu tư trở nên nhiệt tình hơn với thị trường. Trong tuần, khối lượng khớp lệnh trung bình mỗi phiên đạt trên 50 triệu đơn vị và tổng khối lượng giao dịch tăng lên mức cao nhất trong hai tháng gần nhất với 266,97 triệu đơn vị được chuyển nhượng. Tổng khối lượng giao dịch trong tuần tăng tới 94,5% so với tuần giao dịch trước đó.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục có tuần mua ròng với 6,5 triệu đơn vị khối lượng, tương đương 258,98 tỷ đồng giá trị. Trong đó, các cổ phiếu được bán ròng mạnh nhất gồm 850 nghìn đơn vị cổ phiếu SSI, 637 nghìn đơn vị cổ phiếu GIL, 608 nghìn đơn vị cổ phiếu HVG. Ngược lại, sau tuần bán ròng mạnh các cổ phiếu ngành ngân hàng đã được khối ngoại mua ròng trong tuần qua. Các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất bao gồm 1,4 triệu đơn vị cổ phiếu EIB, 1,05 triệu đơn vị cổ phiếu KBC, 926 nghìn đơn vị cổ phiếu STB.

Phạm Bình

GD Phân tích

*Thị trường đã có một tuần biến động mạnh, lượng hàng chốt lời tăng mạnh. Chúng tôi đã khuyến nghị khách hàng không mua vào trong thời gian gần đây và nên bán ra. Diễn biến phiên hôm nay đã cho thấy những khuyến nghị của chúng tôi là đúng, lượng hàng mua về có thể không qua nổi T+4, và nếu có lãi sau T+4 thì mức lãi rất nhỏ, hoặc chỉ hòa vốn, trong khi mức lỗ nếu không may mắn thì sẽ khá lớn.*

*Đầu tuần sau, nếu thị trường tiếp tục sụt giảm mạnh, chẳng hạn dưới 445 điểm, thì sẽ chính thức xác nhận xu hướng giảm giá. Thị trường có thể giảm xuống kiểm tra lại mốc 424 điểm.*

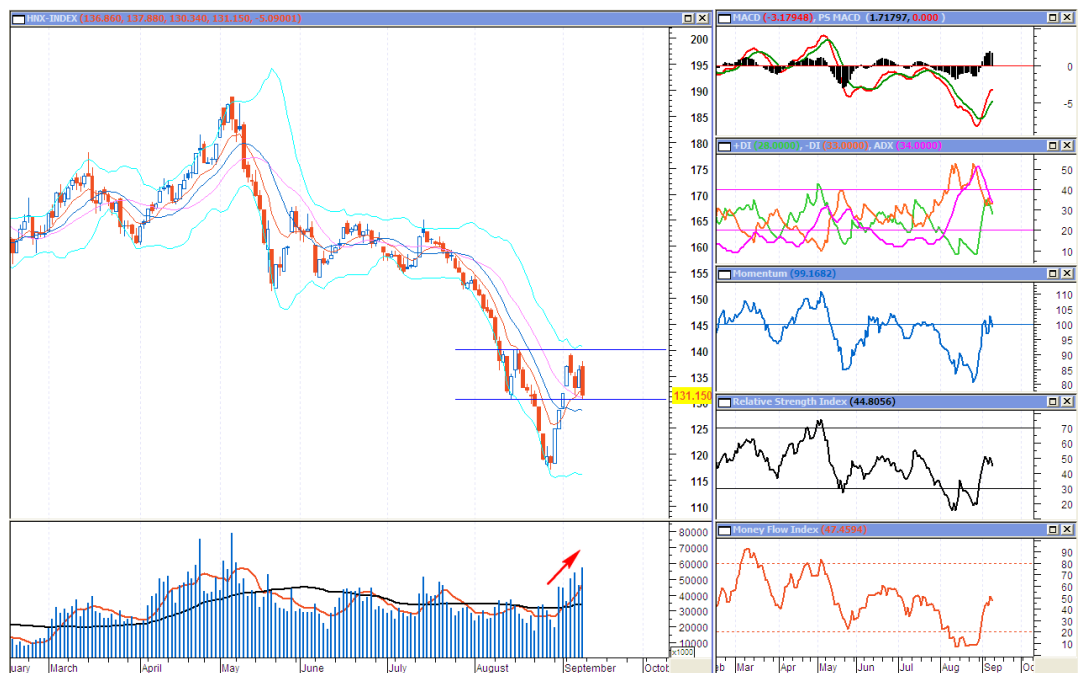
Thông tin được coi là xấu nhất hiện nay là Thông tư 13 của Ngân hàng Nhà nước. Tại sao đây là thông tin xấu đối với thị trường??? Cụ thể, thông tin 13 có một quy định có thể tác động mạnh đến thị trường: tỷ lệ cho vay của NHTM là 80% vốn huy động không bao gồm tiền gửi không kỳ hạn của Kho Bạc Nhà nước, và chính tiền gửi của Kho bạc Nhà nước là một bộ phận quan trọng trong nguồn vốn ở các Ngân hàng thương mại. Do vậy, việc áp dụng thông tư 13 từ 1/10/2010 có thể khiến nhiều NHTM gặp khó khăn, buộc phải giảm cho vay khiến lãi suất có thể tăng và tác động không tích cực đến thị trường chứng khoán.

Quay trở lại phiên giao dịch hôm cuối tuần, trong bối cảnh market sentiment vẫn còn yếu và thị trường đã tăng mạnh trong thời gian qua thì việc thị trường chốt lời và sau đó sụt giảm là không tránh khỏi. Đây là phiên giao dịch cuối tuần và khi thấy thị trường có thể quay lại sụt giảm thì người bán đã mạnh tay bán ra. Đến phiên ATC thì nhiều cổ phiếu bán ra mạnh trong khi ít người mua.

Với những diễn biến không mấy tích cực trong phiên cuối tuần thì người mua nên thận trọng chưa nên mua, ngược lại người bán nên bán ra ở mức giá tốt ở phiên đầu tuần sau.

## HNX:

### Tín hiệu tiêu cực



HNX-Index có tuần dao động mạnh quanh mức 131 – 139 điểm với hai phiên tăng giá và ba phiên giảm giá. Với việc sụt giảm 5,09 điểm trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index tạm thời dừng tại mức 131,15 điểm. So với giá đóng cửa của cuối tuần trước, chỉ số đã giảm 0,51 điểm, tương đương 0,39%.

Điểm nổi bật trong tuần qua đó là giao dịch của HNX-Index tăng giá mạnh và khối lượng giao dịch theo phiên tạo thành xu thế tăng. Trong cả tuần, có 250,9 triệu đơn vị cổ phiếu giao dịch thành công, đạt mức cao nhất trong năm nay. Đặc biệt có những phiên giao dịch khối lượng khớp lệnh của HNX-Index vượt khá nhiều khối lượng khớp lệnh của VN-Index. Dòng tiền vận động trong HNX-Index ngày càng mạnh và có sự gia tăng rõ rệt trong tuần qua.

Thị trường đã qua một tuần chốt lời mạnh sau khi phục hồi nhanh cuối tuần trước. Với những diễn biến không mấy tích cực trong phiên cuối tuần thì nhà đầu tư nên thận trọng. Trường hợp sàn HOSE tiếp tục giảm mạnh thì sàn HNX sẽ giảm mạnh trong trường hợp này việc giảm về đáy cũ 118 điểm là hoàn toàn có thể xảy ra.

**Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam**

Trong tuần 37, cổ phiếu của các công ty thuộc PVN có mức tăng giá bình quân 3,03% với khối lượng giao dịch đạt 77 triệu đơn vị, tăng 104% so với khối lượng giao dịch tuần trước đó. Trong số đó, các cổ phiếu có vốn hóa thấp, niêm yết trên HNX có mức tăng mạnh hơn cả, như PVA tăng 28,92%, PVC tăng 18,01%, PDC tăng 15,75%... Tuy nhiên, các cổ phiếu có vốn hóa lớn đã không duy trì được đà tăng giá như DPM giảm 5,96%, PVD giảm 8,44%, PVF giảm 7,49%.

Trong tuần, cổ phiếu PVV của công ty cổ phần Đầu tư xây dựng Vinaconex – PVC đã chính thức niêm yết với giá bình quân trong phiên giao dịch đầu tiên tại 38.000 VNĐ. Khối lượng giao dịch phiên đầu tiên của cổ phiếu này khá lớn với hơn 200 nghìn đơn vị được chuyển nhượng nhưng đã giảm xuống mức 65 nghìn đơn vị trong phiên giao dịch thứ hai. Cổ phiếu PVX tiếp tục là cổ phiếu thanh khoản nhất với 31 triệu đơn vị được chuyển nhượng trong tuần, tiếp theo là các cổ phiếu như PVC, PVL hay PSI.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 37/2010:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30.0	2,281,520	↓ -5.96	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	23.9	2,599,600	↓ -4.40	HNX
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	14.7	1,322,000	↑ 15.75	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	18.8	1,771,710	↓ -2.08	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	29.5	415,810	↑ 18.00	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	50.2	810,300	↓ -11.15	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	21.2	1,031,700	→ 0.00	HNX
PSI	Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí	15.8	4,101,100	↑ 7.48	HNX
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	57.5	3,152,300	↑ 28.92	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	32.1	4,888,900	↑ 18.01	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42.3	1,105,860	↓ -8.44	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	24.6	1,852,400	↑ 10.31	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	21.0	1,405,310	↓ -7.49	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	19.3	1,043,700	↓ -3.98	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	20.1	638,900	↓ -1.47	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	21.8	4,840,500	↑ 8.46	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	16.0	968,500	↓ -2.44	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	26.5	1,028,800	↓ -2.21	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	12.2	3,488,400	↓ -4.69	HSX
PVV	CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	38.0	266,900	→ 0.00	HNX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN	22.9	31,405,500	↓ -3.38	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	23.8	3,472,580	↑ 4.39	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	15.8	1,065,960	↑ 14.49	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	19.0	745,950	↓ -2.56	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	15.3	1,357,460	↑ 10.07	HSX

## II. KINH TẾ VĨ MÔ

### 1. TIN KINH TẾ

#### Tin thế giới

E ngại về tình hình nợ công và hệ thống tài chính tại châu Âu khiến chứng khoán Mỹ giảm mạnh sau kỳ nghỉ. Tới cuối tuần, một số thông tin về phiên đấu thầu trái phiếu thành công của Bồ Đào Nha, cũng như hé mở lối thoát cho ngân hàng Anglo Irish đã phần nào ổn định lại tâm lý trên các thị trường tài chính. Tới chiều 10/9, hầu hết các chỉ số lớn ở châu Á và châu Âu đều cao hơn mức đóng cửa tuần trước. Chỉ số tương lai đang cho thấy mức mở cửa tăng điểm của chứng khoán Mỹ đêm nay.

Chỉ số	Tuần trước*	Tuần này*	Thay đổi
Dow Jones Ind. Ave.	10.447,93	10.415,24	-0,31%
S&P 500	1.104,51	1.104,18	-0,03%
Nasdaq Comp.	2.233,75	2.236,20	+0,11%
FTSE 100	5.428,10	5.493,12	+1,19%
DAX	6.134,62	6.200,34	+1,07%
CAC 40	3.672,20	3.719,63	+1,29%
Nikkei 225	9.114,13	9.239,17	+1,37%
Hang Seng	20.971,50	21.257,39	+1,36%
Shanghai Comp.	2.655,39	2.663,209	+0,29%

\* Giá đóng cửa tuần này tính tới 15:21 GMT+7 10-09-2010

Nguồn Yahoo Finance; PSI tổng hợp

#### Mỹ - thị trường lao động cải thiện nhẹ, giới đầu tư thận trọng

Trái với quy luật, thị trường Mỹ mở đầu tuần giao dịch đầu tiên sau kỳ nghỉ hè kém sôi động với những phiên giảm mạnh đầu tuần, phản ánh sự thận trọng của giới đầu tư trước những thông tin kinh tế vĩ mô không mấy thuyết phục, đồng thời vẫn đề nợ tại châu Âu một lần nữa lại được hâm nóng. Những thông tin công bố tại Mỹ trong tuần hầu như đã được dự đoán từ trước do vậy không đủ mạnh để tạo nên một xu hướng rõ ràng. Tổng thống Obama công bố chương trình giảm thuế và đầu tư cơ sở hạ tầng với quy mô 350 tỷ USD. Rõ ràng đây là thời điểm vô cùng quan trọng để chính quyền Obama thu hút phiếu bầu cho kỳ bầu cử giữa nhiệm kỳ đang tới gần. Thị trường việc làm tiếp tục xấu đi với tỷ lệ thất nghiệp tăng lên 9,6% trong tháng 8 là mối lo ngại lớn nhất cả về kinh tế lẫn chính trị tại Mỹ.

Cũng trong tuần này, FED công bố báo cáo về tình hình kinh tế tại các khu vực trọng điểm tại Mỹ cho thấy bức tranh kinh tế khá ảm đạm với tốc độ hồi phục giảm ở hầu hết các khu vực trong cả nước, tuy nhiên kết quả này không quá bất ngờ bởi thời gian gần đây những biểu hiện chững lại của đà tăng trưởng kinh tế Mỹ khá rõ ràng. Điều mà giới tài chính mong đợi là những kế hoạch cụ thể của cơ quan điều hành chính sách tiền tệ nhằm cứu vãn tình hình, tuy nhiên có vẻ như FED chưa thấy sự cần thiết một kế hoạch mạnh tay vào thời điểm này hay có thể bởi cơ quan này đang bế tắc trong đưa ra một kế sách hiệu quả.

Thông tin quan trọng được công bố trong tuần này:

- Thâm hụt thương mại của Mỹ giảm nhẹ trong tháng 7 nhờ đồng thời tăng giá trị xuất khẩu và giảm nhập khẩu. Nhập siêu đạt 42,8 tỷ USD trong tháng 7, thấp hơn mức dự báo 46,8 tỷ USD của các chuyên gia kinh tế tại Bloomberg.
- Số người thất nghiệp lần đầu tuần này chỉ tăng thêm 451.000 người, thấp hơn so con số dự báo 470.000, cũng như mức 478.000 của tuần trước. Mặc dù vẫn cao, nhưng mức dưới 500.000 được đánh giá là tín hiệu cho thấy chỉ số đang được cải thiện.
- Dự trữ dầu tại Mỹ tuần này giảm 1,9 triệu thùng

Một số thông tin đáng quan tâm sẽ được công bố trong tuần tới:

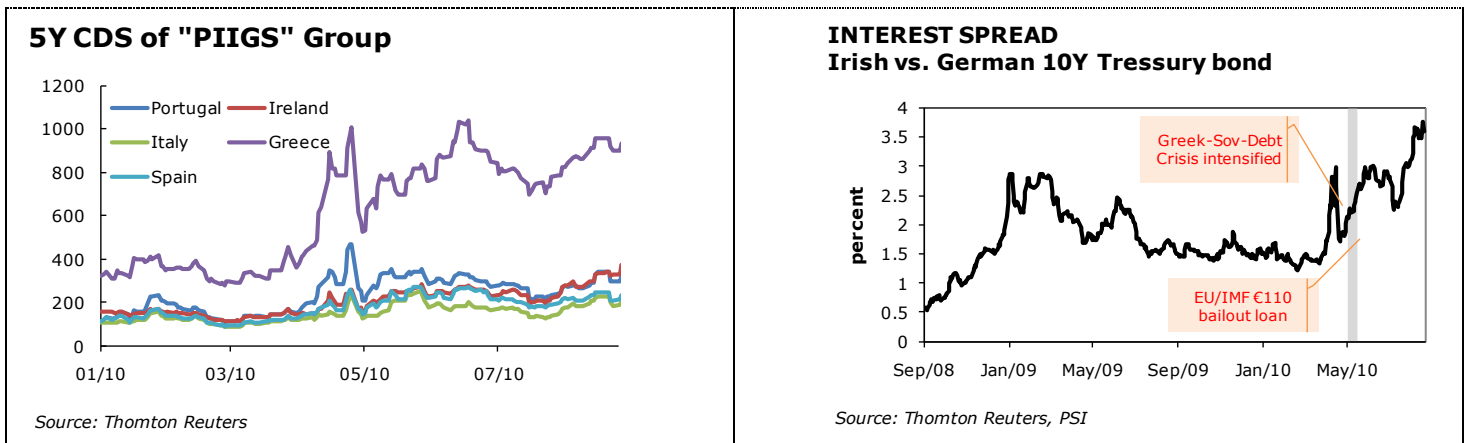
- Thứ Hai: Bộ tài chính công bố số liệu về ngân sách
- Thứ Ba: Doanh số bán lẻ tháng 8
- Thứ Tư: Sản xuất công nghiệp, khảo sát Empire State Mfg Survey, dự trữ dầu
- Thứ Năm: Chỉ số giá sản xuất (PPI), thị trường lao động trong tuần, dự trữ gas
- Thứ Sáu: chỉ số giá tiêu dùng, chỉ số tâm lý tiêu dùng

#### Châu Âu – rủi ro từ hệ thống tài chính



Những người tin vào thuyết *Thị trường hiệu quả* cho rằng mọi thông tin đều được phản ánh trong thị trường. Đằng sau những biến động của thị trường đều hàm chứa những thông tin quan trọng. Đó là lý do giới đầu tư chưa thực sự tin sòng gió từ cuộc khủng hoảng nợ khu vực sử dụng đồng EUR đã qua đi như những tuyên bố gần đây của nhiều quan chức cao cấp trong khu vực, nhiều khả năng khủng hoảng mới chỉ bắt đầu. Điều này được phản ánh qua mức giá các hợp đồng bảo hiểm rủi ro tín dụng tại khu vực, cũng như mức lợi suất yêu cầu đối với trái phiếu chính phủ những quốc gia trong nhóm PIIGS đã tăng mạnh trong khoảng vài tháng gần đây. Tờ WSJ đầu tuần này công bố một phân tích độc lập cho thấy cuộc kiểm tra (stress test) của BOE đối với những ngân hàng lớn tại khu vực đã bỏ qua nhiều yếu tố chứa đựng những rủi ro lớn đối với các ngân hàng này cũng như toàn hệ thống tài chính khu vực. Các nền kinh tế yếu kém như Hy Lạp, Bồ Đào Nha... đang chứng khiến mức tăng trưởng liên tục giảm khiến khả năng chi trả các khoản vay thiếu khả thi, mặc dù đã đạt được những mục tiêu nhất định từ chính sách thắt lưng buộc bụng.

Tình hình ở các quốc gia thuộc EU như Hungary, Romania, và Serbia gần như mất khả năng phát hành mới mặc dù đã được sự hậu thuẫn từ IMF. Theo Bloomberg, 3 quốc gia này đã nhận tổng cộng 55 tỷ USD vốn cứu trợ từ Quỹ tiền tệ quốc tế, và sẽ tiếp tục cần tới quỹ này nếu tình hình không được cải thiện.



### Nhật điều chỉnh số liệu tăng trưởng

Cuối tuần, số liệu điều chỉnh được công bố tại Nhật cho thấy nền kinh tế này tăng trưởng 0,4% trong quý II (QoQ), cao hơn nhiều so với con số đáng thất vọng 0,1% được công bố lần đầu. So với cùng kỳ năm trước, kinh tế Nhật mở rộng 1,5% trong quý II (con số ban đầu đưa ra là 0,4%). Thông tin này đã phần nào làm nguôi đi sự quan ngại tại đây.

Mặc dù tốc độ tăng trưởng (sau khi điều chỉnh) vẫn cho thấy mức sụt giảm lớn so với quý I, đồng thời những diễn biến gần đây của đồng JPY đang gây trở ngại cho khu vực xuất khẩu của Nhật (khu vực xuất khẩu đang là động lực tăng trưởng chính của Nhật), tuy nhiên Chính phủ có phần thiếu dứt khoát giữa quan điểm và hành động trong việc có hay không những chính sách mạnh tay hỗ trợ kinh tế và ngăn đồng JPY tăng giá. Chính sách tiền tệ được BOJ tiếp tục duy trì, với những lời hứa hẹn chế từ việc mở rộng chương trình bơm vốn giá rẻ cho hệ thống ngân hàng. Gói kích cầu trị giá 11 tỷ USD mới được Chính phủ công bố được đánh giá là quá nhỏ về quy mô để có thể xoay chuyển được tình hình.

Trong tuần, đồng JPY tiếp tục xác lập đỉnh cao mới trong 15 năm trở lại đây.

### Vàng lên ngôi, dầu thô về sát mức 75 USD/thùng

Vàng có một tuần giao dịch mất mát, mặc dù sức hấp dẫn của khoản đầu tư này vẫn không vì thế mất đi. Thị trường chứng khoán và dầu thô cải thiện những phiên cuối tuần khiến giá vàng điều chỉnh, sau khi tiến gần tới mức kỷ lục xác lập cuối tháng 6, tuy nhiên theo nhiều chuyên gia phân tích, với rủi ro từ kinh tế tăng trưởng chậm với nguy cơ khủng hoảng nợ tại châu Âu vẫn chưa ngã ngũ, vàng vẫn là một nơi trú ẩn an toàn cho các khoản đầu tư. Nhu cầu vàng vật chất được dự báo sẽ tăng vào giao đoạn cuối năm do châu Á bước vào kỳ lễ hội. Giá vàng được dự báo sẽ khó giảm sâu.

Giá dầu cuối tuần được hậu thuẫn từ thông tin vĩ mô bớt bi quan hơn. Tai nạn tại nhà máy lọc dầu lớn nhất Mexico và dự trữ dầu thô tại Mỹ giảm cũng là những thông tin hỗ trợ giá dầu tiến tới gần 75 USD/thùng.

## Tin trong nước

*Tổng kết tình hình kinh tế 8 tháng đầu năm khá khả quan, Việt Nam có thể vượt chỉ tiêu 6,5% tăng trưởng trong năm nay, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng 7-7,5% vào năm 2011.*

**Kinh tế khả quan trong 8 tháng đầu năm, kỳ vọng nói lỏng chính sách tiền tệ.** Tổng kết kinh tế 8 tháng đầu năm của Chính phủ cho thấy hầu hết các chỉ tiêu kinh tế quan trọng đều đạt và vượt kế hoạch. GDP dự báo tăng trưởng khoảng 6,7%, lạm phát ổn định thâm hụt ngân sách khoảng 5,4 – 5,6% GDP, thâm hụt thương mại cả năm khoảng 13 tỷ USD (dưới 20% giá trị xuất khẩu), đầu tư nước ngoài tiếp tục cải thiện về quy mô dự án và tiến độ giải ngân... Tất nhiên kinh tế vẫn còn nhiều bất cập và rủi ro vẫn còn do tình hình kinh tế thế giới đang có nhiều biến động, nhưng những gì đạt được rất đáng lạc quan.

Theo chúng tôi, đây là cơ sở để các nhà điều hành chính sách có thể điều chỉnh theo hướng nói lỏng hơn nhằm giữ đà tăng trưởng. Kinh nghiệm thời gian vừa qua tại Mỹ cho thấy trong giai đoạn kinh tế mới thoát khỏi khủng hoảng, nếu những chính sách hỗ trợ bị rút lại đột ngột sẽ dẫn tới nguy cơ rơi lại vào suy thoái.

Hiện tại chính sách tiền tệ thời gian tới đang là mối quan tâm lớn đối với các chuyên gia kinh tế cũng như giới đầu tư. Tới cuối tháng 8, chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng và cung tiền (ước đạt lần lượt 15% và 13%) đều thấp hơn so với kế hoạch, cũng như thấp hơn mức trung bình những năm gần đây (tăng trưởng tín dụng theo tháng khoảng 2%, đảm bảo 3-4% tăng trưởng tín dụng cho 1% tăng trưởng GDP). Mặt bằng lãi suất sau hàng loạt nỗ lực từ NHNN kể từ quý II tới nay vẫn chưa thực sự giảm xuống mức kỳ vọng, khiến doanh nghiệp gặp khó khăn, kinh tế có nguy cơ đình đốn. Rõ ràng đây là những nguy cơ thực tế khiến đà tăng trưởng suy yếu vào cuối năm nay, đầu năm sau nếu Chính phủ và NHNN không có những chính sách hiệu quả để tăng cường tín dụng cũng như giảm lãi suất cho nền kinh tế. Tăng trưởng công nghiệp và xuất khẩu trong những tháng gần đây đã có dấu hiệu chững lại.

### **Kinh tế Việt Nam: tăng chỉ số cạnh tranh, giảm xếp hạng môi trường kinh doanh**

Theo báo cáo Cạnh tranh Toàn cầu 2010/2011 của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) công bố ngày 9/9, chỉ số cạnh tranh của Việt Nam tăng thêm 16 bậc. Đây là kết quả trong những cố gắng cải thiện trong điều hành chính sách vĩ mô, cũng như tiến bộ trong khu vực doanh nghiệp.

Tuy nhiên theo cũng trong tuần, Forbes công bố danh sách xếp hạng môi trường kinh doanh, Việt Nam tụt 5 bậc, xuống vị trí 118 trên 128 địa danh được nêu tên.

## 2. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

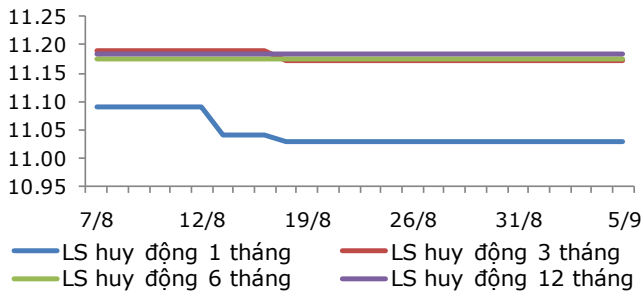
### Lãi suất

Mặt bằng lãi suất chưa có nhiều thay đổi trong thời gian gần đây. Lãi suất huy động vẫn ổn định ở mức 10,6 – 11,2%/năm; lãi suất cho vay VND ngắn hạn đối với các lĩnh vực ưu tiên phổ biến ở mức 12-12,5%/năm đối với nhóm ngân hàng thương mại nhà nước và 12,5-13,5%/năm đối với nhóm ngân hàng thương mại cổ phần, lãi suất cho vay kinh doanh khác phổ biến ở mức 13-15%/năm. Lãi suất cho vay kinh doanh chứng khoán, tiêu dùng phổ biến ở mức 16-20%/năm. Như vậy kể từ đợt điều chỉnh giảm vào tháng 7 (lãi suất huy động giảm 0,2 – 0,4%, lãi suất cho vay giảm 0,5 – 1,5%), vọng lãi suất tiếp tục giảm xuống mức hợp lý để hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh vẫn còn xa vời.

Theo số liệu công bố của NHNN, so với cuối năm 2009, tổng số dư tiền gửi của khách hàng tại các tổ chức tín dụng ước tăng 17,75%; tín dụng đối với nền kinh tế ước tăng 16,27% tính đến cuối tháng 8/2010. Tổng phương tiện thanh toán tháng 8/2010 ước tăng 16,31% so với cuối năm 2009; trong đó, tiền mặt lưu thông ngoài hệ thống ngân hàng tăng 8,37%. Như vậy trong nhiều tháng gần đây, mức tín dụng huy động trong nền kinh tế đã cao hơn tăng trưởng tín dụng cho vay. Thanh khoản của hệ thống ngân hàng đã được cải thiện đáng kể, điều này được thể hiện khá rõ qua doanh số vốn cấp qua thị trường mở (OMO) của NHNN giảm trong những tuần gần đây. Vướng mắc không nằm ở khả năng huy động vốn của NHTM mà ở khả năng giảm lãi suất huy động, từ đó có cơ sở để giảm lãi suất cho vay. Lãi suất vẫn cao có nhiều nguyên nhân và cần một chính sách hợp lý, tổng thể từ phía NHNN.

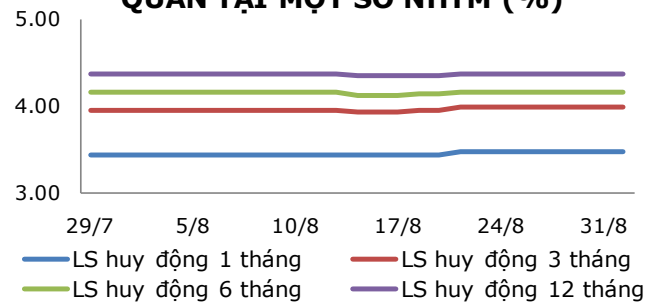
Trong tuần qua, lãi suất liên ngân hàng đã đồng loạt tăng mạnh sau một thời gian dài ổn định trước đó. Trong giai đoạn gần đây, doanh số giao dịch trên thị trường liên ngân hàng không có nhiều biến động do quy định hạn chế 20% vốn huy động trên thị trường 2. Lãi suất thị trường liên ngân hàng đồng loạt tăng là biểu hiện của thanh khoản ngắn hạn khó khăn, hoặc các NHTM hạn chế cho vay qua thị trường này, cần tiếp tục theo dõi diễn biến này trong những tuần tiếp theo.

**LÃI SUẤT HUY ĐỘNG BÌNH QUÂN VND TẠI MỘT SỐ NHTM (%)**



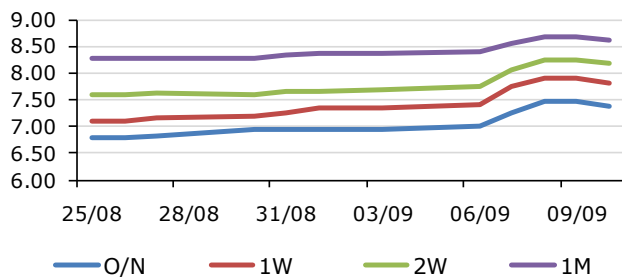
Nguồn: PSI tổng hợp

**LÃI SUẤT HUY ĐỘNG USD BÌNH QUÂN TẠI MỘT SỐ NHTM (%)**



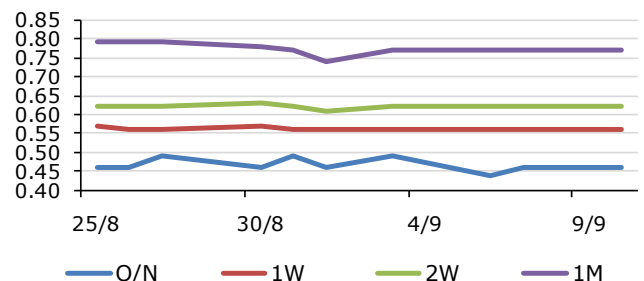
Nguồn: PSI tổng hợp

**LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG VND (%)**



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

**LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG USD (%)**



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

## Thị trường ngoại hối

Tỷ giá trên thị trường khá ổn định trong khoảng 2 tuần trở lại đây. Tới cuối tuần này, tỷ giá niêm yết tại Vietcombank vẫn giữ ở mức 19.475/19.500VND/USD (mua vào/bán ra) từ nhiều tuần nay. Trên thị trường tự do, tỷ giá cuối ngày 10/9 trung bình ở mức 19.500 – 19.510 VND/USD. Như vậy sau những phiên biến động mạnh sau khi NHNN điều chỉnh tỷ giá quan hệ cung – cầu ngoại tệ trên thị trường đã dần vào mức ổn định với sự chênh lệch giữa tỷ giá niêm yết chính thức với tỷ giá trên thị trường tự do được thu hẹp đáng kể, từ mức trên 200 VND, xuống còn 10 - 20VND/USD. Chúng tôi giữ quan điểm tỷ giá sẽ tiếp tục ổn định, tuy nhiên không tránh khỏi áp lực vào những tháng cuối năm.

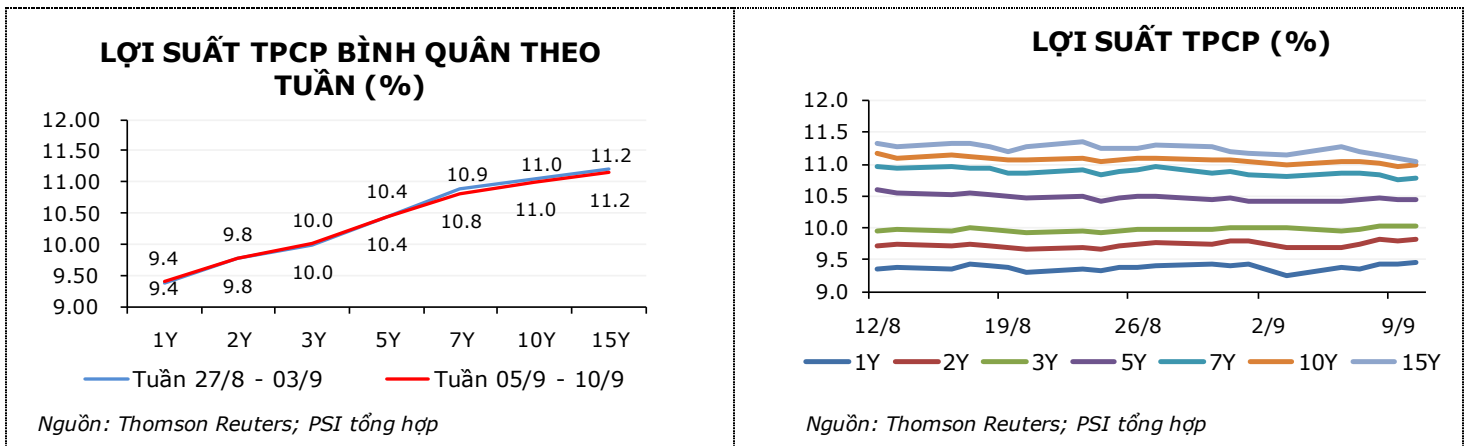
## Thị trường trái phiếu

Lợi xuất trái phiếu chính phủ gần như không đổi trong tuần này trên hầu hết các kỳ hạn. Riêng kỳ hạn 7 năm, lợi xuất trung bình giảm nhẹ từ 10,9% của tuần trước xuống mức 10,8%.

Khối lượng giao dịch trái phiếu trên HNX tuần này (số liệu tính tới 3h00 chiều 10/9) giảm xuống 31,8 triệu đơn vị. Việc lãi suất trái phiếu liên tục giảm trong thời gian gần đây có lợi cho chủ trường giảm mặt bằng lãi suất của Chính phủ và NHNN, uy nhiên mức giảm chưa đáng kể, và khối lượng trúng thầu cũng giảm đáng kể trong khoảng 3 tháng trở lại đây do mức hấp dẫn từ lợi suất trái phiếu chính phủ không còn lớn nếu so sánh với lợi suất trái phiếu doanh nghiệp trong thời gian gần đây (khoảng 15%).



Như vậy Chính phủ đang đứng trước nghịch lý, muốn lãi suất giảm thì không thể giữ lợi xuất phát hành trái phiếu cao, trong khi hạ lợi suất trái phiếu chính phủ sẽ giảm mức hấp dẫn đối với doanh nghiệp, ảnh hưởng tới chỉ tiêu phát hành của Bộ tài chính.



### Thông kê giao dịch trái phiếu trên sàn giao dịch HNX

Ngày thống kê	Loại TP	Mã TP	Đáo hạn	Coupon (%)	Lợi suất cao nhất (%)	Lợi suất thấp nhất (%)	Tổng khối lượng
07/09/2010	TPCP	CPD071235	23/10/2012	7.86	10.12	10.12	600,000
	TPCP	CP061105	07/06/2011	8.73	9.25	9.25	1,000,000
	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	9.90	9.90	4,000,000
	TPCPBL	QHB1020028	22/04/2020	11.50	11.00	11.00	4,000,000
	TPCPBL	QHB1013027	20/04/2013	11.70	10.30	10.30	3,000,000
08/09/2010	TPCP	TB1015052	24/06/2015	10.55	10.20	10.20	3,000,000
	TPCP	TD1013049	21/06/2013	10.60	10.40	10.40	1,000,000
	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	10.00	10.00	900,000
	TPCP	TD1012037	17/05/2012	11.00	10.00	10.00	1,000,000
	TPCP	TB1015041	13/05/2015	11.33	10.30	10.30	800,000
	TPCPBL	QHB1013027	20/04/2013	11.70	10.30	10.25	2,000,000
09/09/2010	TPCP	TD1012039	24/05/2012	10.90	9.80	9.80	4,000,000
	TPCPBL	QHB1013031	27/04/2013	11.60	10.20	10.20	3,500,000
	TPCPBL	QHB1013027	20/04/2013	11.70	10.20	10.20	3,000,000
Tổng khối lượng							31,800,000

Nguồn: HNX 10-09-2010 15:09 GMT+7

### III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

#### THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

##### HSX

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	451.39 ↓	-7.36	-1.60%
KLGD (triệu ck)	264.97 ↑	128.71	94.46%
GTGD (tỷ đồng)	6,821.74 ↑	3,291.37	93.23%

##### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	28,500	27,600	-3.16	326,203
OGC	35,000	32,000	-8.57	200,739
ITC	24,400	24,900	2.05	198,176
FPT	74,500	72,500	-2.68	184,234
VIS	40,200	45,700	13.68	150,853

##### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
HVG	21,600	26,400	4,800	22.22
TSC	15,100	18,400	3,300	21.85
TNT	26,200	30,200	4,000	15.27
HLG	20,600	23,600	3,000	14.56
PXM	13,800	15,800	2,000	14.49

##### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SSC	42,500	28,900	-13,600	-32.00
DVD	150,000	115,000	-35,000	-23.33
CTG	23,200	19,800	-3,400	-14.66
VPL	37,000	32,500	-4,500	-12.16
ST8	28,000	25,000	-3,000	-10.71

##### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	76,600	SSI	41,992
BVH	68,545	FPT	33,859
HAG	55,964	SJS	29,002
KDC	43,678	PVD	28,665
KBC	42,342	VIC	28,644

##### HNX

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	131.15 ↓	-0.51	-0.39%
KLGD (triệu ck)	250.96 ↑	139.48	125.12%
GTGD (tỷ đồng)	6,188.62 ↑	3,682.05	146.90%

##### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	23,700	22,900	-3.38	755,506
KLS	15,400	15,000	-2.60	352,210
AAA	80,000	90,300	12.88	331,379
VCG	23,700	26,900	13.50	288,304
PVA	44,600	57,500	28.92	175,624

##### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
SRA	20,200	27,700	7,500	37.13
SMT	12,300	16,500	4,200	34.15
ECI	26,800	35,300	8,500	31.72
PVA	44,600	57,500	12,900	28.92
SRB	14,000	18,000	4,000	28.57

##### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SJE	34,300	25,300	-9,000	-26.24
GLT	35,600	30,100	-5,500	-15.45
VHH	18,800	16,000	-2,800	-14.89
CTN	29,600	25,200	-4,400	-14.86
PJC	39,000	33,300	-5,700	-14.62

##### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PGS	4,649	PVX	15,612
PVS	2,268	BVS	8,300
DBC	2,069	DBC	2,928
PVX	1,626	PVC	2,906
PPG	1,420	BVG	1,592

##### UPCOM

UPCOM	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	47.46 ↓	-1.56	-3.18%
KLGD (triệu ck)	2.04 ↑	0.21	11.79%
GTGD (tỷ đồng)	25.90 ↑	0.94	3.78%

##### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PSB	11,200	11,600	3.57	6,611
UDJ	16,200	15,000	-7.41	4,954
HIG	21,000	19,600	-6.67	1,792
DBM	27,300	27,600	1.10	1,538
PSP	9,700	9,200	-5.15	1,421

##### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
HDM	8,000	10,800	2,800	35.00
WSB	15,600	20,500	4,900	31.41
VQC	38,200	43,400	5,200	13.61
ADP	21,600	24,500	2,900	13.43
SPD	10,000	11,000	1,000	10.00

##### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
WTC	50,000	33,300	-16,700	-33.40
DPP	16,300	12,700	-3,600	-22.09
BTW	10,100	8,000	-2,100	-20.79
IHK	14,800	12,200	-2,600	-17.57
TNM	10,500	9,000	-1,500	-14.29

##### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

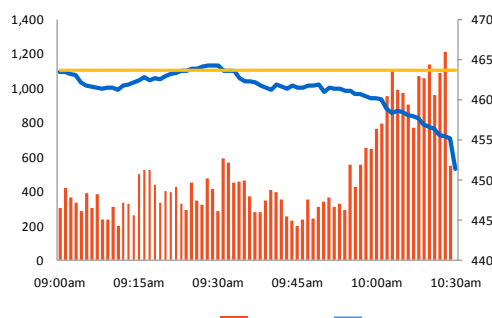
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	386		0

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT PHIÊN CUỐI TUẦN

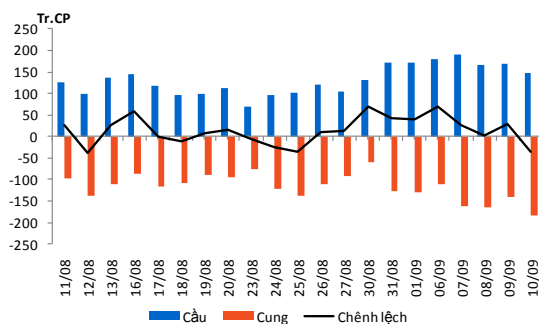
### HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	451.39 ↓	-12.29	-2.65%
KLGD (triệu ck)	53.02 ↑	5.04	10.49%
GTGD (tỷ đồng)	1,329.47 ↑	101.66	8.28%
Tổng cung (triệu ck)	103.86 ↑	22.35	27.43%
Tổng cầu (triệu ck)	78.97 ↓	-14.36	-15.39%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.25 ↓	-0.87	-27.82%
KL bán (triệu ck)	1.64 ↑	0.28	20.66%
Giá trị mua (tỷ đồng)	85.29 ↓	-37.88	-30.76%
Giá trị bán (tỷ đồng)	58.26 ↑	1.43	2.51%

### VN-Index



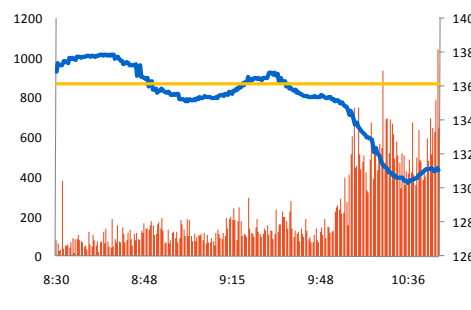
### Diễn biến Cung – Cầu



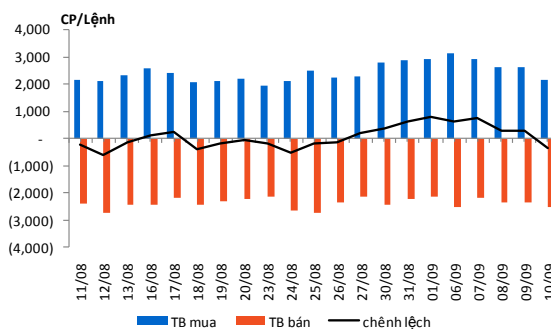
### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	131.15 ↓	-5.09	-3.74%
KLGD (triệu ck)	57.80 ↑	10.83	23.06%
GTGD (tỷ đồng)	1,369.53 ↑	172.94	14.45%
Tổng cung (triệu ck)	79.97 ↑	21.61	37.02%
Tổng cầu (triệu ck)	68.17 ↓	-8.30	-10.86%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.27 ↑	0.06	27.23%
KL bán (triệu ck)	0.29 ↓	-0.02	-7.59%
Giá trị mua (tỷ đồng)	7.76 ↑	2.57	49.59%
Giá trị bán (tỷ đồng)	8.37 ↑	2.09	33.34%

### HNX-Index



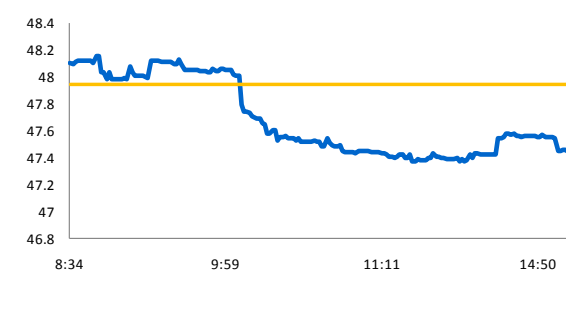
### Diễn biến trung bình lệnh mua/bán



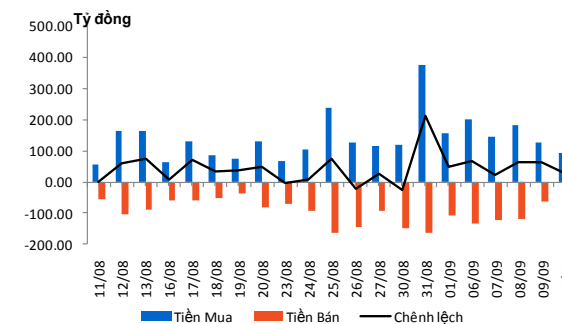
### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	47.46 ↓	-0.48	-1.00%
KLGD (triệu ck)	0.32 ↓	-0.37	-53.65%
GTGD (tỷ đồng)	3.90 ↓	-5.85	-59.95%
Tổng cung (triệu ck)	1.08 ↑	0.04	4.04%
Tổng cầu (triệu ck)	0.76 ↓	-0.45	-37.52%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.01 ↑	0.00	13.04%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.20 ↑	0.02	12.45%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%

### UPCOM-Index



### Diễn biến giao dịch của NĐTNN



### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	29,000	27,600	-4.83	64,776
ITC	26,200	24,900	-4.96	46,930
VPH	32,000	33,600	5.00	40,837
MCG	28,500	27,200	-4.56	36,276
HTV	44,700	44,700	0.00	30,998

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VPH	32,000	33,600	1,600	5.00
BTT	32,500	34,100	1,600	4.92
NBB	81,500	85,500	4,000	4.91
TDC	31,000	32,500	1,500	4.84
VNH	12,600	13,200	600	4.76

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BVH	50,000	47,500	-2,500	-5.00
MTG	20,000	19,000	-1,000	-5.00
PXS	20,000	19,000	-1,000	-5.00
UDC	20,000	19,000	-1,000	-5.00
VRC	34,000	32,300	-1,700	-5.00

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	11,749	SJS	7,376
HAG	8,020	FPT	6,324
KDC	7,808	ITA	6,078
ITA	6,310	HAG	4,320
DPM	5,310	HPG	4,279

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	24,200	22,900	-5.37	153,968
KLS	16,000	15,000	-6.25	88,345
VCG	27,600	26,900	-2.54	65,948
PVA	58,100	57,500	-1.03	37,938
VND	24,800	23,200	-6.45	33,847

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
LTC	58,800	62,900	4,100	6.97
SD1	21,600	23,100	1,500	6.94
QST	13,100	14,000	900	6.87
CSC	26,200	28,000	1,800	6.87
VTL	38,000	40,600	2,600	6.84

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VC9	30,000	27,900	-2,100	-7.00
HHC	47,200	43,900	-3,300	-6.99
TV4	21,500	20,000	-1,500	-6.98
ALT	21,500	20,000	-1,500	-6.98
DNP	20,100	18,700	-1,400	-6.97

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVA	1,139	PVX	3,476
VNR	714	DBC	2,654
S96	690	AAA	730
GLT	640	DID	474
PVS	584	PVS	416

### UPCOM

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PSB	11,900	11,600	-2.52	948
UDJ	15,900	15,000	-5.66	733
CHP	7,900	7,500	-5.06	292
HIG	19,500	19,600	0.51	263
PSP	9,800	9,200	-6.12	240

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HU1	31,000	34,100	3,100	10.00
ADP	22,300	24,500	2,200	9.87
LCC	7,300	8,000	700	9.59
TCO	9,600	10,500	900	9.38
ND2	9,900	10,800	900	9.09

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HPP	29,000	26,100	-2,900	-10.00
DNS	11,200	10,100	-1,100	-9.82
DBM	30,600	27,600	-3,000	-9.80
TNB	17,600	15,900	-1,700	-9.66
BMJ	19,800	17,900	-1,900	-9.60

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	204		0

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam	1400	15,698,900	10,500	27/9/2010	Từ ngày 06/9/2010 đến ngày 20/9/2010
Công ty Điện nước An Giang	486.6	21,309,200	10,000	10/4/2010	Hạn chót 16g00 ngày 06/09/2010
Công ty Xây lắp Thừa Thiên Huế	126	4,336,800	10,700	9/24/2010	Hạn chót 14g30 ngày 01/09/2010
Công ty môi trường và dịch vụ đô thị Vĩnh Yên	32	1,335,700	10,000	9/22/2010	Từ ngày 07/09/2010 đến ngày 15/09/2010.
Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	554.72	11,610,000	17,000	9/15/2010	Từ 24/8/2010

### Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Đầu tư Vạn Phúc Gia	HNX	50	08/09/2010
CTCP Cáp Nhựa Vĩnh Khánh	HNX	130	07/09/2010
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	HNX	20	06/09/2010
CTCP Phát triển nhà & Sản xuất Vật liệu xây dựng Chí Linh	HNX	22.2	30/08/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Thủy điện Miền Nam	UPCOM	770.11344	07/09/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2	UPCOM	112	06/09/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	01/09/2010
CTCP Cơ khí Luyện Kim	UPCOM	26	30/08/2010

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Cơ khí Luyện Kim	SDK	UPCOM	26.00		28/10/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội	HCI	UPCOM	43.60		17/09/2010
CTCP Bến xe Miền Tây	WCS	HNX	25.00		17/09/2010
CTCP Khoáng sản Vinas A Lưới	ALV	HNX	15.00		17/09/2010
CTCP Sông Đà 27	S27	HNX	15.73		16/09/2010
CTCP Sông Đà Cao Cường	SCL	HNX	90.00		15/09/2010
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	MAX	UPCOM	72.00		15/09/2010
CTCP Đầu tư Tài chính Quốc tế và Phát triển	IDJ	HNX	326.00		13/09/2010
Ngân hàng TMCP Nam Việt	NVB	HNX	1,000.00		13/09/2010

Nguồn: HSX, HNX



## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là vi phạm pháp luật.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

#### Ban Phân tích

**E -mail:** [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

**Tel:** (84-4) 3934 3888



**PSI**

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Phòng giao dịch số 2:*

**Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312**

*Phòng giao dịch số 3*

**Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874**

*Phòng giao dịch số 4*

**Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**